

Bản án số: 41/2024/HS-ST
Ngày 03-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Dương Thị Hồng Linh.

Bà Dương Thị Huyền.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nông Bích Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Lương Thị Mai Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2024, tại Nhà Văn hóa xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn Toà án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2024/TLST-HS, ngày 31 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Dương Công N, sinh ngày 18 tháng 11 năm 1997, tại: Huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Công T và bà Đinh Thị D (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; về nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm lần nào. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/9/2024 đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Dương Công L, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 17/9/2024, Tổ công tác Công an huyện B đang thực hiện nhiệm vụ tuần tra kiểm soát, đảm bảo an ninh trật tự tại địa bàn thôn T, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn phát hiện đối tượng Dương Công N, sinh năm 1997, trú tại thôn T, xã C, huyện B có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy.

Tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong lòng bàn tay phải của Dương Công N có 02 (hai) gói giấy nhỏ màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine, N khai nhận chất bột màu trắng là ma túy Heroin mà N mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng để tiến hành xử lý theo quy định.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Dương Công N tại thôn T, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, phát hiện, thu giữ tại vị trí dưới gầm giường của Dương Công N 01 (một) gói giấy nhỏ màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroin và 01 (một) mảnh giấy bạc trắng, kích thước chiều dài 7,2cm, chiều rộng 4,4cm. Tổ công tác đã đưa người cùng tang vật về trụ sở Công an huyện B để xử lý theo quy định của pháp luật.

Để có căn cứ xử lý, ngày 17/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B ra Quyết định trưng cầu giám định số 514/QĐ-CQĐT, trưng cầu giám định đối với vật chứng nghi là chất ma túy đã thu giữ của Dương Công N. Tại Bản kết luận giám định số 981/KL-KTHS ngày 20/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

“1/ Phong bì đựng mẫu vật quả tang: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,129 gam (đã trừ bì).

2/ Phong bì đựng mẫu vật khám xét: Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroin, có khối lượng 0,044 gam (đã trừ bì).”

Tại Cơ quan điều tra, Dương Công N khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như sau:

Bản thân N là người nghiện chất ma túy H từ đầu năm 2024 đến nay, hình thức sử dụng là hít. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 16/9/2024, Dương Công N đi một mình từ thôn T, xã C, huyện B thì gặp một người dân (N không quen biết, không rõ họ tên, địa chỉ) đang đi từ hướng xã C ra thị trấn B, N xin đi nhờ đến thị trấn B thì người đó đồng ý. Đến nơi, N một mình bắt xe khách đi từ thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn xuống khu vực huyện V, tỉnh Thái Nguyên mục đích tìm mua ma túy Heroin về để sử dụng. Khi đến khu vực đèn xanh, đèn đỏ thuộc địa phận thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên, N xuống xe và vào quán nước cạnh đường, N gặp một người đàn ông lái xe ôm không quen biết (N không rõ họ tên, địa chỉ), nhìn giống người nghiện ma túy, Dương Công N hỏi người này “anh có gì không” (ý muốn hỏi có ma túy Heroin không), người đàn ông trả lời là “lấy bao nhiêu đưa tiền đây anh đi lấy cho”, N nói “lấy 500.000^d” (ý muốn mua 500.000 đồng tiền ma túy Heroin), sau đó, N đưa cho người đàn ông số tiền 500.000 đồng, người này nhận tiền rồi đi đâu thì N không rõ. Một lúc sau, người này quay lại và đưa cho N 01 (một) gói nhỏ bọc bằng giấy bạc bên trong chứa ma túy H, N cầm gói ma túy và bắt xe khách quay trở về nhà tại thôn T, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi về đến nhà, N chia số ma túy vừa mua được thành 04 (bốn) gói nhỏ, N đem 01 (một) gói ra sử dụng hết, còn lại 03 (gói) ma túy, N đem cất ở dưới gầm giường ngủ tại nhà của mình. Đến khoảng 10 giờ 15 phút ngày 17/9/2024, N để 01 (một) gói ma túy ở gầm giường và cầm 02 (hai) gói ma túy trong tay, điều khiển xe mô tô màu sơn nâu vỏ xe nhãn DREAM,

máy xe hiệu HANSOM, số máy: E0806806, số khung: 42U-806806, không biển kiểm soát (phần đuôi xe gắn biển kiểm soát đã bị gãy rời) mang theo ma túy để tìm chỗ sử dụng, khi đi được một đoạn cách nhà khoảng 500 mét thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên. Bản thân N khai nhận mục đích mua ma túy Heroin về để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích khác.

Bản Cáo trạng số 38/CT-VKSBS, ngày 30/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Dương Công N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Bản cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Công N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Dương Công N từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (Một) phong bì có chữ Tang vật thu giữ của Dương Công N (cũ), Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,101 gam Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và 02 (hai) vỏ gói giấy (cũ); 01 (Một) phong bì có chữ Tang vật thu giữ của Dương Công N qua khám xét (cũ), bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,034 gam Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và 01 (một) vỏ gói giấy (cũ); 01 (Một) mảnh giấy bạc, trắng kích thước: chiều dài 7,2 cm, chiều rộng 4,4cm, được niêm phong trong một phong bì thư dán kín, mặt trước phong bì thư ghi dòng chữ “Tang vật thu giữ khi khám xét”.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (Một) xe mô tô màu sơn nâu vỏ xe nhãn DREAM, máy xe hiệu HANSOM, số máy đã bị đục xoá, số khung: 42U-806806, phần đuôi xe bị gãy gắn biển kiểm soát 99H2-5938; 01 (Một) đăng ký xe mô tô số 0105045.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ về hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Dương Công N là đối tượng nghiện chất ma túy Heroin. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 15/6/2024, Dương Công N một mình bắt xe khách đi xuống thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên mua ma túy với một người đàn ông không quen biết, không rõ tên, tuổi, địa chỉ 01 (một) gói nhỏ bọc bằng giấy bạc, bên trong chứa chất ma túy với giá tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), mục đích mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, Dương Công N lại bắt xe khách quay trở về nhà và chia gói ma túy vừa mua được thành 04 (bốn) gói nhỏ để sử dụng dần, N đã dùng hết 01 (một) gói, còn lại 03 (ba) gói Ngọc cất giấu dưới gầm giường ngủ tại nhà của mình. Đến ngày 17/9/2024, N để 01 (một) gói ma túy ở gầm giường và cầm 02 (hai) gói ma túy mang đi để tìm chỗ sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ. Qua giám định 02 (hai) gói nhỏ chứa chất bột màu trắng thu giữ trong lòng bàn tay phải của Dương Công N là chất ma túy Heroin, có khối lượng 0,129 gam (đã trừ bì); 01 (một) gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng thu giữ tại gầm giường ngủ tại nhà của N là chất ma túy Heroin, có khối lượng là 0,044 gam (đã trừ bì), tổng khối lượng ma túy Heroin bị cáo Dương Công N đã tàng trữ là 0,173 gam (đã trừ bì). Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Dương Công N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Cáo trạng số 38/CT-VKSBS, ngày 30/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Dương Công N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đây là vụ án Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là người nghiện ma túy nên hiểu được tác hại của ma túy đối với con người, cộng đồng và xã hội, bị cáo cũng nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện ma túy nên vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và đó cũng là nguyên nhân gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự.

[5] Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, chưa có tiền án, tiền sự; về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Từ những phân tích trên khi lượng hình cần quyết định một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, bảo đảm tính giáo dục và có tính răn đe, phòng ngừa chung.

[8] Bị cáo là người nghiện ma túy nên mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự; tuy nhiên cũng xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo tốt trở thành người có ích cho xã hội. Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, qua xác minh không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

[10] Đối với người đàn ông đã bán trái phép ma túy Heroin cho bị cáo tại khu vực thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên, do bị cáo không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xác minh làm rõ.

[11] Đối với Dương Công L là người đã cho bị cáo N chiếc xe mô tô nhãn hiệu HANSOM, biên kiểm soát 99H2 – 5938 từ đầu năm 2024 để sử dụng làm phương tiện phục vụ cho việc đi lại, quá trình bị cáo sử dụng chiếc xe này mang ma túy H đi sử dụng Dương Công L không biết nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[12] Về vật chứng của vụ án:

- 01 (Một) phong bì có chữ Tang vật thu giữ của Dương Công N (cũ), có chữ ký cùng tên của Giám định viên Hoàng Đình C, Trợ lý giám định; Đại diện cơ quan trung cầu và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,101 gam Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và 02 (hai) vỏ gói giấy (cũ) là ma túy bị cáo mua về để sử dụng là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) phong bì có chữ Tang vật thu giữ của Dương Công N qua khám xét (cũ), có chữ ký cùng tên của Giám định viên Hoàng Đình C, Trợ lý giám định; Đại diện cơ quan trung cầu và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,034 gam Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và 01 (một) vỏ gói giấy (cũ) là ma túy bị cáo mua về để sử dụng là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) mảnh giấy bạc, trắng kích thước: chiều dài 7,2 cm, chiều rộng 4,4cm, được niêm phong trong một phong bì thư dán kín, mặt trước phong bì thư ghi dòng chữ “Tang vật thu giữ khi khám xét” mặt sau phong bì thư có tên và chữ ký, hình dấu của các thành phần tham gia niêm phong, được niêm phong theo quy định của pháp luật là của bị cáo không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) xe mô tô màu sơn nâu vỏ xe nhãn DREAM, máy xe hiệu HANSOM, số máy: Đã bị tẩy xóa, số khung: 42U-806806, biển kiểm soát 99H2-5938 là xe của anh Dương Công L cho bị cáo, bị cáo đã sử dụng xe mang ma túy đi sử dụng tại phiên toà anh Dương Công L không có ý kiến gì đối với chiếc xe; bị cáo không yêu cầu lấy lại xe mô tô nên tịch thu chiếc xe mô tô nộp ngân sách nhà nước.

- 01 (Một) đăng ký xe mô tô số 0105045, họ tên chủ xe: Nguyễn Vũ H1, nơi thường trú: ĐX, Đ, Y, Bắc Ninh, nhãn hiệu HANSOM, màu nâu, số máy: E0806806, ngày 19/7/2004. Số khung: 42U-806806, biển kiểm soát 99H2-5938 cấp ngày 19/7/2004 là đăng ký xe của anh Nguyễn Vũ H1 đã bán xe cho anh D1 Công Lập, anh L đã cho bị cáo Dương Công N nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[13] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại nơi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên toà bị cáo xin miễn án phí nên bị cáo được miễn án phí theo quy định tại điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50, của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6; điểm đ khoản 1 Điều 12 điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Công N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Dương Công N 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 17 tháng 9 năm 2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (Một) phong bì có chữ Tang vật thu giữ của Dương Công N, bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,101 gam Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và 02 (hai) vỏ gói giấy (cũ); 01 (Một) phong bì có chữ Tang vật thu giữ của Dương Công N qua khám xét, bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,034 gam Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và 01 (một) vỏ gói giấy (cũ); 01 (Một) mảnh giấy bạc, trắng kích thước: chiều dài 7,2 cm, chiều rộng 4,4cm, được niêm phong trong một phong bì thư dán kín, mặt trước phong bì thư ghi dòng chữ “Tang vật thu giữ khi khám xét”.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (Một) xe mô tô màu sơn nâu vỏ xe nhãn DREAM, máy xe hiệu HANSOM, số máy đã bị tẩy xoá, số khung: 42U-806806, phần đuôi xe gắn biển kiểm soát bị gãy; 01 (một) phần đuôi xe bị gãy gắn biển kiểm soát 99H2-5938; 01 (Một) đăng ký xe mô tô số 0105045, họ tên chủ xe: Nguyễn Vũ H1.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30 tháng 10 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Dương Công N được miễn 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn;
- Công an huyện Bắc Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Công Đức